

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Văn Điền

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

HVV, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1971 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số: 1105 đường A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C và bà D; có vợ là E và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 21/7/2018; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông F luật sư của Công ty Luật G, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Anh NDS, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 39/421 H, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh J; có mặt;

2. Anh K; có mặt;

3. Anh L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/02/2018, anh NDS, sinh năm 1972, nơi cư trú: Số 39/421 H, phường H. quận I, thành phố Hải Phòng đang ngồi cắt tóc tại khu vực vỉa hè cạnh Cửa M, phường N, quận B, thành phố Hải Phòng thì bất ngờ bị HVV sử dụng 01 con dao (dạng dao tự chế) chém 01 nhát trúng vào vùng mặt làm anh NDS ngã xuống đất và bỏ chạy sang khu vực vỉa hè đối diện với quán cắt tóc. HVV cầm dao đuổi theo, chém 01 nhát vào vùng đỉnh cằm phải, anh NDS tiếp tục chạy vào sân nhà số 35B đường A (đối diện với quán cắt tóc) thì HVV đuổi tới nơi, anh NDS lao vào ôm HVV, hai bên giằng co nhau thì anh NDS bị HVV chém đứt đốt 03 ngón IV và gây thương tích ngón III bàn tay trái. Sau đó, được mọi người xung quanh vào can ngăn và đưa anh NDS đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp - Hải Phòng, còn HVV bỏ đi và vứt lại con dao ở hiện trường.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/2018/TgT ngày 13/03/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của anh NDS như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương vùng mặt, vùng đỉnh cằm phải, đứt 3 ngón IV bàn tay trái và vết thương đứt 2 ngón III tay trái gây nên là 24%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Riêng tổn thương sọ não, vỡ xương trán, nạn nhân còn nhìn mờ mắt phải, nạn nhân chưa đi khám chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, chuyên khoa thần kinh, chuyên khoa mắt nên chưa có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi nào ổn định đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra cho giám định bổ sung sau.

Tại Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 187/2018/TgT ngày 26/4/2018 kết luận bổ sung về thương tích của anh NDS như sau: Tổn thương nội sọ, vỡ xương trán, vỡ thành ngoài hốc mắt phải tổn thương đáy mắt giảm thị lực gây nên là 43%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích tại bản kết luận giám định pháp y số 103/2018/TgT ngày 13/03/2018 và các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 57% .

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 162/KLGĐ ngày 15/5/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, đối tượng HVV bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về vật vật chứng: 01 con dao bằng kim loại dài 0,63m (lưỡi dao dài 43cm, cán dao dài 20cm) là hung khí bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho anh NDS.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 210.000.000 đồng, anh NDS đã nhận được số tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 12/12/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo HVV về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Do nghi ngờ vợ bị cáo là chị E có quan hệ tình cảm với anh NDS nên giữa bị cáo và anh NDS đã nhiều lần xảy ra xô xát. Ngày 24/02/2018, bị cáo đã sử dụng dao chém, gây thương tích cho anh NDS nhằm mục đích cảnh cáo anh NDS và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo bào chữa và tranh luận: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, về tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo HVV về tội Cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù 04 đến 04 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 0,63m (lưỡi dao dài 43cm, cán dao dài 20cm); Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 210.000.000 đồng, bị hại đã nhận được số tiền bồi thường không còn yêu cầu gì khác về phần bồi thường và có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại anh NDS và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy bị hại, người làm chứng đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị hại, người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/02/2018, tại khu vực vỉa hè cạnh Càng M, phường N, quận B, thành phố Hải Phòng HVV đã sử dụng dao tự chế chém, gây thương tích cho anh NDS làm giảm 57% sức khỏe. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh NDS. Theo quy định tại tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các vật như dao sắc, nhọn nếu sử dụng để tấn công người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công, nên được coi là dùng hung khí nguy hiểm. Tỷ lệ thương tích bị cáo đã gây ra cho anh NDS là 57% sức khỏe nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, bị cáo phạm điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến sức khỏe của công dân, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội và gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ C là thương binh (là người có công với cách mạng); bị hại anh NDS có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xem xét quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Từ những nhận định và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của người bào chữa về việc áp dụng hình phạt để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền tiền 210.000.000 đồng; bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường. Như vậy, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bằng kim loại, dài 0,63m (lưỡi dao dài 43cm, cán dao dài 20cm) là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo HVV 04 (bốn) năm tù về tội Cố ý gây thương tích; thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù. Thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo; thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại dài 0,63m (lưỡi dao dài 43cm, cán dao dài 20cm).

(Đặc điểm vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hải Nguyễn Văn Diên

Đinh Hữu Hường